

QUYẾT ĐỊNH

Tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Căn cứ Quyết định số 48/2024/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Xét đề nghị của Trưởng khu phố Đông Tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng các gia đình trong danh sách kèm theo Quyết định này danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức Văn phòng – thống kê, Công chức Văn hóa – xã hội, Trưởng khu phố Đông Tư, ngành có liên quan và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Tuyết Mai



ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG LÁI THIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” năm 2024, khu phố Đông Tư

(Ban hành kèm theo Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 22/11 /2024
của UBND phường Lái Thiêu)

STT	Tên hộ gia đình	Địa chỉ
1	LÊ CHÂU TUẤN	04
2	PHAN THỊ NGỌC XUÂN	38/7
3	PHÙNG THỊ NHÀN	12
4	LÊ THỊ THU HỒNG	14
5	TRƯỜNG THỊ PHỤNG	16
6	THÁI MINH TRÍ	38/6
7	TRẦN TRỌNG NAM	20
8	TRẦN THỊ THU	24
9	BÙI VĂN THỌ	26
10	ĐẶNG MINH LUÂN	28
11	NGUYỄN THỊ HỮU	30
12	NGUYỄN THỊ LÀI	32
13	ĐOÀN HỮU TÂM	36
14	TRƯỜNG VĂN NỌ	38/1
15	NGUYỄN THỊ KIM LOAN	38/1 BIS
16	NGUYỄN THỊ NGỌC HƯƠNG	40
17	LÊ VĂN HÙNG	38/4
18	LÊ VĂN NAM	38/4BIS
19	PHẠM NGỌC ANH	38/6
20	LÊ QUỐC HẢO	38/7
21	NGUYỄN TÂM TIỀN	38/8
22	TRẦN KHẮC QUANG	38/9
23	NGUYỄN ĐỨC THỌ	38/10
24	HUỲNH THỊ KIM LỆ	38/11
25	NGUYỄN VĂN HIỀN	38/12
26	NGUYỄN VĂN CHÂU	38/12BIS
27	TRẦN THANH PHONG	38/13

28	TRỊNH TRÍ HÙNG	38/14
29	TRẦN HỒNG AN	38/15
30	VÕ THỊ SANG	38/2
31	NGUYỄN TUẤN KIẾT	40/1BIS
32	NGUYỄN QUANG TUYẾT	40/5
33	NGUYỄN MINH HẠNH	40/4
34	NGUYỄN MINH HIỆP	40/6
35	NGUYỄN LỆ HOA	40/7
36	PHAN VĂN CƯỜNG	40/8
37	PHAN THANH VY	38/7 BIS
38	NGUYỄN MINH HẢI	40/4 BIS
39	NGUYỄN MINH HỘI	40/10
40	NGUYỄN THỊ MINH HUYỀN	40/11
41	LÝ HUÊ	42/1
42	VƯƠNG NGỌC ĐỨC	158A
43	NGUYỄN THỊ THU TÂM	42
44	VƯƠNG DANH	41
45	LÝ TÂN HOÀNG	42/2
46	VŨ THỊ MỸ DUNG	42/4
47	NGUYỄN THẾ SƠN	49
48	LÊ QUANG HẢI	40/11
49	LÊ VĂN ĐỨC	44BIS
50	HUỲNH NGỌC ÁNH	43
51	BỒ THỊ VINH	45
52	NGUYỄN THỊ KIM ANH	46
53	NGUYỄN THỊ MỸ DUNG	47
54	PHAN NHƯ THẮNG	48
55	NGUYỄN VĂN HÒA	48/1
56	THẠCH THỊ VÂN	48/2
57	TRẦN THỊ HIỆU THẢO	48/3
58	NGUYỄN VĂN TRUNG	48/5
59	HUỲNH TRÍ TÍN	48/4
60	MAI XUÂN HÀ	48/7
61	TRẦN THỊ KIM LIÊN	48/10
62	NGUYỄN THỊ THU TRINH	48/9
63	NGUYỄN KIM SANG	50
64	ĐỖ HOÀNG ANH HUY	51
65	LÊ VĂN TÂY	51/2

66	TẶNG THỊ VINH	51/4
67	ĐOÀN THÀNH LONG	51/6
68	NGUYỄN VĂN NHON	51/6
69	TRẦN VĂN ĐỨA	48/3
70	TRẦN TRỌNG ĐỨC	48/3BIS
71	NGUYỄN THỊ RÉP	48/6
72	NGUYỄN THỊ KHÉO	57/8
73	NGUYỄN THỊ SANG	57/8BIS
74	NGUYỄN VĂN THAI	51/1
75	TRẦN THỊ TRÚC PHƯƠNG	57/1BIS
76	PHAN THỊ MAI	57/3
77	VÕ MINH TIẾN	52/1
78	TẶNG THỊ QUANG	52/3
79	NGUYỄN THỊ THANH BA	52/4
80	LÊ VIỆT ÂN	52/4BIS
81	ĐỖ MINH HÙNG	52/5
82	NGUYỄN QUỐC VINH	120
83	TRẦN THỊ MINH NGUYỆT	54
84	NGUYỄN THANH TÔNG	55
85	TRƯỜNG THỊ NÓI	56
86	NGUYỄN THỊ KIM CHÍNH	59
87	ĐẶNG THỊ BÉ NĂM	59B
88	VÕ THÀNH PHƯỚC	60
89	NGUYỄN VĂN DŨNG	60/2
90	CHÂU MỸ CẨM	60/3
91	HỒ THỊ LAN	60/4
92	GIANG NGỌC NGÂN	60/5
93	TRẦN HUY HOÀNG	60/1
94	NGUYỄN THỊ XUÂN	60/7A
95	NGUYỄN THỊ HOA	60/7B
96	NGUYỄN MINH HIỀN	60/11
97	NGUYỄN KHẮC QUYÊN	60/11
98	VÕ THÀNH LUÔNG	61
99	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG HOA	61BIS
100	ĐOÀN TÂY BẮC	18
101	TRỊNH QUANG VIỆN	69
102	LÊ ĐẶNG KIM NGÂN	68 D6
103	PHẠM ÁI TÂM	86

104	LÊ ĐÌNH TRIỀU GIANG	28
105	TRỊNH VĂN ĐỨC	26
106	VŨ ĐỨC THIÊN	25
107	HOÀNG ĐỨC NGỌC	21 D4
108	ĐẶNG DUY LỢI	B20
109	NGUYỄN TRUNG DƯƠNG	15 D4
110	LÝ KHIÊM	07
111	NGUYỄN ĐÌNH CHÍNH	09 D6
112	TRẦN VĂN THÔNG	05 BIS D6
113	LÊ CHÁNH TRUNG	05 D6
114	PHẠM ĐÌNH THẮNG	03
115	NGUYỄN THỊ MỸ NHINH	213
116	TRẦN SỸ HÂN	12E
117	ĐÀO THỊ THU THỦY	109
118	CHÂU THỊ TRỌNG	96
119	ĐỖ THỊ HƯỜNG	112
120	NGUYỄN HỮU CƯỜNG	17 D4
121	NGUYỄN ĐỨC TRỌNG	99
122	BÙI THÀNH HÙNG	110 D2
123	LÊ CÔNG HUY	28 D4
124	ĐỖ TÚY PHƯỢNG	94/1 NVT
125	ĐỖ THỊ TUYẾT SANG	94 NVT
126	NGUYỄN HOÀNG LUÂN	93 Đ 3/2
127	GIANG CHI	95 Đ 3/2
128	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	97
129	NGUYỄN THỊ TUYẾT THANH	99/1 Đ 3/2
130	LÊ THỊ OANH	101
131	LÝ CHỈ THUẬN	101/2BIS
132	LÝ CÀNG ĐÌNH	101/3
133	LÝ LẬP	101/2
134	PHAN NGỌC TRINH	98/8
135	NGUYỄN HỮU PHƯỚC	98/5
136	HỒ BẠCH TUYẾT	98/3
137	PHẠM VĂN TẶNG	98/1
138	NGUYỄN KIM VÂN	98/4
139	PHẠM VĂN HOÀNG	110
140	BÙI THANH BẠCH	112
141	TRẦN THỊ TUYẾT ANH	104 NVT

142	LÊ THỊ KIM CÚC	102
143	NGUYỄN THỊ LIA	102
144	BÙI THỊ MỸ	96
145	CAO ĐĂNG HÀ	94
146	NGUYỄN VĂN HOA	92BIS
147	TRẦN HỮU HẠNH	92/2
148	TRẦN THỊ THU MAI	92BIS
149	TRẦN HỮU TRUNG	92P1
150	NGUYỄN HỮU ĐỨC	90
151	DƯƠNG THÀNH SÁNG	86
152	CAO THỊ LỢI	88BIS
153	TRẦN THỊ NGHĨA	84
154	NGUYỄN THANH DUNG	82
155	VÕ THỊ THANH TÂM	82/1
156	NGUYỄN THỊ VÂN	82/2
157	ĐỖ THANH SƠN	80
158	HUỲNH NGỌC YẾN	78/1BIS
159	NGUYỄN THANH HIỆU	78/7
160	ĐINH VĂN PHƯỚC	78/8
161	LÊ NGUYỆT ÁNH	78/3
162	NGUYỄN THUY HƯƠNG	76
163	ĐẶNG THỊ THUY	78/1
164	HUỲNH KIM HƯƠNG	76
165	ĐẶNG VĂN KHANH	74
166	NGUYỄN THANH NHẬT	78/4
167	HUỲNH VĂN HIỆP	80/1
168	TRẦN THỊ KIM NÊN	88
169	TRẦN THỊ THU LIÊU	92/1
170	LẠI KIỀU PHƯƠNG	78/C
171	NGUYỄN HỒNG KỶ	108
172	TRẦN NGỌC PHƯƠNG	22 D4
173	NGUYỄN XUÂN PHÚ	23 D4
174	ĐOÀN THỊ KIM NGÂN	12
175	NGUYỄN CAO HOÀ	09
176	NGUYỄN TÂN BÔNG	C16
177	ĐỖ XUÂN CƯỜNG	A8
178	PHẠM VĂN THÁI	C18
179	TRUNG TÂN THẢO	A15

180	NGUYỄN VĂN ĐỨC	A19
181	TRẦN AN CẦU	A03
182	LÊ VĂN SƠN	A12
183	NGÔ THỊ TUYẾT MAI	C3
184	TRẦN CÔNG CHỨC	C15
185	HOÀNG THỊ LAN	118
186	HÀ ĐẠT VŨ	100
187	TRẦN VĂN SƠN	21
188	TRẦN HỒNG PHƯỚC	03
189	TRẦN THỊ NGỌC PHƯỢNG	05
190	TẶNG THỊ VIỆT	07
191	TRẦN VĂN TÁNH	09
192	QUÁCH LƯƠNG ĐẸP	11
193	ĐẶNG VĂN QUAN	13
194	LƯƠNG MUỐI	15
195	PHẠM THỊ HÀ	17
196	PHAN THỊ ÁNH	19
197	NGUYỄN THỂ TÂN	21
198	PHẠM THỊ NUƠNG	23
199	VƯƠNG THUY KIM	25
200	PHẠM THỊ KIỀU VÂN	27
201	NGUYỄN THỊ THU TRANG	29
202	TRƯƠNG VĂN QUÍ	31
203	ÂU DƯƠNG SÂM	37
204	VƯƠNG YÊN THU	35
205	QUÁCH THỊ BÍCH CHÂU	38
206	QUÁCH THỊ BÍCH NGỌC	38 BIS
207	QUÁCH THỊ BÍCH VÂN	39 BIS
208	DƯƠNG THỊ HOA	39
209	TRẦN THỊ NGỌC HƯƠNG	41
210	TRẦN NGỌC LONG	45
211	BÙI THỊ NGỌC DUNG	75 BIS
212	NGUYỄN THỊ NGỌC	77
213	NGUYỄN THÚY VÂN	79
214	NGUYỄN THỊ DÈ	81
215	LÊ THỊ DIỆU DINH	83 BIS
216	PHAN XUÂN LAN	85/1
217	PHAN THANH SƠN	85/2

218	NGUYỄN THỊ KIM HOA	87
219	PHAN THỊ THANH DUYỀN	93 BIS
220	NGUYỄN THỊ XUÂN TRANG	95
221	NGUYỄN VĂN RẠNG	87
222	NGUYỄN THỊ RÀNH	97/1 BIS
223	HUỖNH THỊ MỸ LINH	97/2
224	PHẠM NGUYỄN TUYẾT TRINH	97/5 BIS
225	PHẠM THU THỦY	79/4
226	NGUYỄN THỊ GIANG CHI	97/3
227	NGUYỄN VĂN SANG	97/4
228	NGUYỄN VĂN PHÚ	97/5
229	HUỖNH NGỌC PHƯƠNG	99
230	VƯƠNG THỊ KIM ĐÀO	101
231	LƯƠNG THANH HỒNG	79/6
232	LƯU THƯỢNG HẢO	79/4
233	NGUYỄN THÁI NGUYỄN	79/8 BIS
234	LÊ THỊ KIM TRANG	79/11
235	ĐỖ THỊ LAN	79/7
236	NGUYỄN THỊ HỒNG THẨM	97/10 BIS
237	TRẦN VĂN QUÝ	79/2
238	NGUYỄN VĂN NGÀ	97/12
239	DƯƠNG LAN PHƯƠNG	91B
240	BÙI THỊ NGỌC HƯƠNG	70
241	PHẠM THỊ HIỆP	69
242	NGUYỄN VĂN CÔNG	70
243	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	65B
244	TRẦN THỊ CÚC	68
245	LÊ THỊ TÁNH	67
246	TRẦN KIM TRỌNG	64 BIS
247	NGUYỄN TẤN TÀI	58
248	ĐINH THÀNH TÂM	60
249	LÊ QUANG VINH	61
250	LÊ QUỐC CƯỜNG	61 BIS
251	LÊ KIM BĂNG	62
252	VƯƠNG THANH HIỀN	63/2
253	LÊ THÀNH TÂN	65
254	TRẦN THỊ LỆ NHUNG	55
255	HOÀC KỶ	66

256	NGUYỄN QUỐC THẮNG	67
257	PHẠM ĐỖ LAN VY	68
258	ĐỖ THỊ KIM THOA	68/1
259	ĐỖ THỊ NỞ	68/2
260	ĐỖ THANH SƠN	69
261	BÙI VĂN HẢI	70
262	NGUYỄN THỊ HẸN	71
263	HUỲNH THỊ THANH NGÀ	65
264	HUỲNH THANH VÂN	66
265	BÙI THỊ NGỌC HÀ	69
266	NGUYỄN THỊ BÍCH THUY	65
267	ĐẶNG THỊ VÂN	68
268	NGUYỄN VĂN TÂM	72
269	LÊ HÀ MỸ DUNG	72 BIS
270	MAI THỊ DUNG	74
271	DƯƠNG TRUNG HIẾU	74/1
272	BÙI THỊ ĐUỖM	76
273	VŨ QUỐC THIỆN	76 BIS
274	VŨ HỮU PHƯỚC	76/2
275	TRẦN VŨ HOÀNG HẢI	76/1
276	NGUYỄN THỊ KHIÊM	77
277	NGUYỄN HOÀNG NGUYỄN	77 BIS
278	VƯƠNG KIẾT	78
279	ĐẶNG VĂN KHANH	79
280	ĐẶNG VĂN LỘC	79 BIS
281	LÊ THỊ KIM CHI	80
282	PHẠM THỊ NHIỆM	81
283	PHẠM ĐỨC CAO THẮNG	81 BIS
284	PHAN VĂN TRỊ	82
285	PHAN VĂN NGHĨA	82 BIS
286	LÂM GIA HÙNG	83
287	VƯƠNG HỒ NGHĨA	85
288	VƯƠNG MINH HÀ	45 B
289	VŨ THỊ HỒNG NHUNG	76/1
290	VƯƠNG MINH THỌ	79/2
291	PHẠM THỊ LÉP	79/1
292	VƯƠNG HUỆ	79/3 BIS
293	NGUYỄN HỮU CHÂU	79/1 BIS

294	NGUYỄN TRUNG HIẾU	79/5
295	NGUYỄN THỊ THẢO TRANG	79/7A
296	ĐỖ THÀNH CHÁNH	79/9
297	ĐỖ THÀNH NHÂN	79/9 BIS
298	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	103 BIS
299	NGUYỄN THỊ HẰNG	105
300	PHAN KIM TRỌNG	107
301	LÂM GIA TRÍ	86
302	LÂM QUỐC SĨ	87
303	LÂM QUỐC NIÊN	89
304	LẠI THỊ NHƯ QUỲNH	80 B
305	ĐẶNG TẤN VINH	79A
306	ĐẶNG NGỌC HÀ	78 BIS
307	LÊ HỒNG THÚY	79/5
308	LÂM GIA THANH	88
309	LÂM QUỐC VINH	89A
310	NGUYỄN HỮU XUÂN	98/6
311	NGUYỄN CHÂU PHỤNG	100/20
312	HUỲNH VĂN DẬU	115/1
313	PHAN NGỌC MAI	115/3
314	NGUYỄN MINH CHÁNH	117
315	PHAN LÊ NGÀ	115
316	TRẦN NGỌC LAN	113
317	TRẦN ĐỨC TÂN	87/11
318	CHÂU KIM SONG	87/10
319	NGUYỄN THỊ THANH HẰNG	87/9
320	PHẠM HÙNG TRỌNG	87/7
321	TU ĐỖ THỊ MUỐI	87/6
322	HUỲNH TẤN PHÁT	87/5
323	VÕ THỊ KIỀU OANH	87/4
324	VÕ THỊ KIỀU	87/3
325	VÕ TRÍ NGHĨA	87/2
326	VÕ THỊ CẨM NGUYỄN	96/2A
327	VÕ THỊ THÚY LAN	87/1
328	VÕ THỊ HIẾU ĐỨC	189 BIS
329	VÕ XUÂN HỮU	88
330	VÕ THỊ CẨM HIỀN	89/1
331	NGUYỄN THỊ XUÂN	90

332	NGUYỄN HOÀN HOA	92 BIS
333	ÔN MINH ĐỨC	94 BIS
334	ĐỖ CHÍ THANH	100/1 BIS
335	NGUYỄN VĂN DOÃN	96/1 BIS
336	NGUYỄN VĂN TÍN	96/2
337	NGUYỄN THỊ LỆ	115/2
338	VÕ VĂN HIỆP	87
339	TIỀN LÊ ĐĂNG KHOA	101/4
340	LƯU MUI	101/2
341	MAI KIM CHI	101 BIS
342	ĐINH VĂN SƠN	99
343	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	97
344	PHẠM HỮU PHÚC	95
345	CHÂU MAI UYÊN	95/1
346	NGUYỄN VĂN ĐĂNG	93/1
347	NGUYỄN THỊ MỸ DUNG	93
348	TRẦN VĂN CƯỜNG	93/1A
349	TRẦN ĐÌNH TUYỀN	93/1B
350	HOÀNG ĐÌNH NGHỊ	84
351	HOÀNG ĐẠI HIỆP	84BIS
352	LƯU THỊ LƯỢM	86
353	VƯƠNG NGỌC OANH	81 BIS
354	QUÁCH VĂN NGHĨA	83 B
355	QUÁCH VĂN HIẾU	83/1
356	QUÁCH VĂN THÀNH	83
357	CHÂU VĨNH HƯƠNG	93/1B
358	NGUYỄN MINH CHÂU	88/1
359	TÔ NGUYỄN THANH ĐIỀN	88/2
360	HÀ CẨM MINH	113B
361	PHẠM THÁI BẢO	87
362	TRẦN VĂN ÚT	95
363	TRẦN QUỐC TUẤN	96
364	TRẦN THANH TRÀ	95 BIS
365	TRẦN THANH THIỆP	96 BIS
366	TRẦN THỊ THUY TRANG	95 A
367	TRẦN THỊ SƯƠNG	98/1
368	TRẦN THỊ HAI	98/2
369	NGUYỄN VĂN THIÊN	100

370	NGUYỄN HOÀNG TÚ LUẬN	102/1
371	NGUYỄN THỊ THU THẢO	102/2
372	NGUYỄN MINH TRÍ	98
373	TRẦN THỊ ANH	104
374	NGUYỄN HOÀNG ANH TÚ	104 BIS
375	HUỲNH THỊ HOA	106
376	HÀ CHẤN DÂN	106/1
377	HÀ CHẤN HUY	106/1 BIS
378	NGUYỄN NAM TRUNG TRỰC	108
379	NGUYỄN TRUNG THÀNH	108 BIS
380	CÔ THỊ SIÊNG	110
381	DƯƠNG ĐÌNH KHẢO	115
382	DƯƠNG THỊ LIÊU	114
383	HÔNG THỊ THIÊN NGÀ	118 BIS
384	ĐÀM THỊ NGỌC XUÂN	119
385	ĐÀM THỊ MAI	118
386	PHẠM THẾ MỸ	119 A
387	ĐÀM HỮU NGUYỄN	123
388	ĐOÀN THỊ HIỀN LẠNH	119 BIS
389	ĐỖ ĐỨC ĐANG	121
390	ĐỖ THỊ KIM NGÂN	121 BIS
391	ĐỖ THỊ KIM LIÊN	121 BIS
392	NGUYỄN VĂN TRÔNG	124
393	NGUYỄN THÀNH PHÚC	124 BIS
394	CHÊ QUANG KHÁNH	124/5
395	VƯƠNG CHÍ CƯỜNG	124/1
396	TRẦN CHÂU XUÂN	125
397	TRẦN THỊ THANH PHƯƠNG	125 A
398	PHÙNG THẾ SƠN	192/1
399	HÔNG VĂN SƠN	128/1
400	HÔNG VĂN KHÔI	128
401	HÔNG THỊ NGỌC KHUYỀN	126/1
402	NGUYỄN VĂN SANG	127
403	DƯƠNG VINH HIỀN	119/1
404	DƯƠNG VINH BÌNH	119/1 BIS
405	PHẠM VĂN TÀI	119/5
406	PHẠM THỊ QUỲ	119/5 BIS
407	HUỲNH THỊ TUYẾT VÂN	119/10

408	CHÂU KIM LONG	119/10B
409	NGUYỄN MỘNG NGỌC	119/1 BIS
410	NGUYỄN VĂN PHƯỚC	119/14
411	NGUYỄN TRỌNG CÁT	119/15
412	TRẦN THỊ THÚY	119/16 BIS
413	VÕ TRUNG PHÁT	119/16
414	PHẠM HỮU HOAN	119/6
415	PHẠM VĂN PHỈ	119/12
416	PHẠM THỊ THANH VÂN	119/13
417	PHẠM VĂN XUÂN	119/6
418	PHẠM VĂN THƯ	119/6 BIS
419	PHẠM THỊ THUY TRANG	119/6 A
420	VUÔNG NGỌC DUNG	03
421	NGŨ KIM XIÊU	119/32
422	VÕ THỊ KIM	119/25 BIS
423	PHẠM THỊ NON	119/24 BIS
424	PHẠM THỊ THANH	119/4 BIS
425	TRẦN THỊ GÁI	119/8
426	LÊ DOẢN HÙNG	119/49
427	VŨ TRỌNG THANH	119/50
428	TRẦN ĐÌNH TOÀN	119/50 BIS
429	VŨ THỊ PHƯƠNG	119/51
430	NGUYỄN THỊ ÁNH	119/22
431	TRẦN VĂN XUÂN	119/11
432	NGUYỄN THỊ THANH QUÝ	119/11BIS
433	NGUYỄN VĂN HỘP	119/20
434	LÊ THỊ TRỌN	119/14
435	CAO TIẾN LỢI	119/22
436	HOÀNG TÌNH	119/32
437	PHẠM VĂN HOÀNG	119/32
438	PHẠM THỊ LAN	119/3
439	TRẦN HỮU QUYẾT	129
440	HOÀNG KIM MINH	119/23
441	ĐÀO VĂN DỒ	119/54
442	ĐÀM THỊ THU CÚC	122
443	TRẦN CHÂU PHƯƠNG	100/15A
444	TRẦN VĂN PHƯƠNG	98/3
445	LÊ THÀNH PHƯỚC	97

446	NGUYỄN THỊ THU	101
447	VƯƠNG TIÊU ĐẠT	79A
448	PHẠM THÁI BÌNH	107
449	PHẠM THỊ THANH DỊU	109
450	TRẦN TẤN DŨNG	109/2
451	PHẠM THỊ LIÊU	109/1
452	NGUYỄN VĂN THẨM	111
453	ĐINH VĂN SƯƠNG	117
454	NGUYỄN VĂN TƯ	15C
455	NGUYỄN THỊ LỆ DIỄM	117 BIS
456	NGUYỄN THÚY ĐÀM	121
457	TRẦN THỊ THÚY TRANG	121 BIS
458	NGUYỄN THỊ PHƯỢNG	125
459	NGUYỄN THỊ NHO	127
460	PHẠM THỊ HỒNG NGÀ	129
461	NGUYỄN VĂN THÁI	129/1
462	HUỲNH NGỌC HƯƠNG	129/7
463	NGUYỄN TRUNG HIẾU	129/4
464	BÙI MINH NGỘI	129/6
465	NGUYỄN THỊ THỌ	129/3
466	NGUYỄN VĂN LIỆT	129/9
467	TRẦN THẢO LUẬN	129/7
468	BÙI THỊ ÁNH	130
469	NGUYỄN VĂN NHÂN	131
470	VÕ THỊ THẢO	132/10
471	HỒ BẠCH LIÊN	132/6
472	NGUYỄN HỒ CÔNG ĐỊNH	132/6 BIS
473	PHẠM ĐÌNH VỊCH	132/1
474	MAI THỊ THÔNG	132/12
475	LÊ THỊ THU	132/11
476	TRẦN THỊ BÁU	132/2
477	TRẦN THỊ THU THẢO	131/2 BIS
478	VÕ THỊ MINH NGỌC	132/7
479	BÙI THỊ CHÍNH	132/5
480	NGUYỄN THỊ QUỲNH VY	132/18
481	NGUYỄN VĂN MINH	132/4
482	NGUYỄN THỊ HỒNG CÚC	132/1 BIS
483	PHẠM VĂN SANG	139

484	NGUYỄN ĐOÀN THANH	149/6
485	LAI THÀNH CHƠI	132/3 BIS
486	DIỆP MINH PHƯỢNG	132/15 BIS
487	NGUYỄN HOÀNG KHÁNH	132/14
488	NGUYỄN HOÀNG KHANH	132/15
489	NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT	132/13
490	NGUYỄN THỊ HIỆP	132/3
491	NGUYỄN HOÀNG KHÔI	132/39
492	ĐỖ THỊ KIM YẾN	132/40
493	BÙI VĂN HÀ	149/1A
494	VÕ THỊ HUỆ	135
495	TRẦN PHƯỚC LỚN	136
496	VƯƠNG MỸ THU	106
497	VŨ NGỌC NGÂN	123 BIS
498	VŨ HỒNG HÀ	123A
499	NGUYỄN THỊ KHANH	123
500	NGÔ VĂN TÀI	129/2
501	NGUYỄN THỊ TÍCH	137
502	HUỲNH THỊ NGÀ	137/2
503	LÊ VĂN THỦ	137/1
504	NGUYỄN THỊ BÍCH LOAN	138
505	NGUYỄN VŨ LUÂN	137 BIS
506	TRẦN THỊ HAI	146
507	HOẶC CHỈ THÀNH	147/1
508	HOẶC HOÀI HUNG	147/2
509	LÂM VINH CƯỜNG	147/1 BIS
510	TRẦN VĂN LÉP	149/1
511	TRẦN VĂN HẢI	149/1 BIS
512	TRẦN VĂN CHUNG	148/4
513	TRẦN CHUNG THỦY	148/2
514	BÙI TRUNG HIẾU	149
515	BÙI HỮU THÀNH	149 BIS
516	BÙI MỸ LỆ	149/8
517	BÙI TẤN CÔNG	145/16
518	NGUYỄN HẠNH PHƯỚC	149/2
519	NGÔ THỊ XUÂN THU	147/4
520	NGUYỄN THỊ KIM TUỘI	147/5
521	LÝ THU HỒNG	52/7

522	TÊ QUỐC NAM	153/1
523	TRẦN THỊ NGỌC SƯƠNG	153
524	PHẠM THỊ HẰNG	152
525	VŨ ĐỨC VINH	150
526	TRẦN THỊ ĐIỂM	155
527	NGUYỄN THỊ CƯỜM	156/1 BIS
528	PHẠM THỊ THÀNH	154/9
529	LÊ THỊ ĐÀO	154
530	ĐINH THỊ KIM LOAN	154/1
531	ĐINH LÊ HÙNG	96/1
532	ĐINH LÊ DŨNG	154/2
533	VƯƠNG NGỌC HÀ	156/6
534	THÁI VĂN VỆ	157
535	THÁI THỊ DIỆP	157/1
536	THÁI THỊ KIM TUYỀN	157/2
537	THÁI TRƯỞNG HOÀNG MINH LUẬT	157/6
538	NGUYỄN QUANG VINH	156/1
539	TRẦN VĂN TÂN	159
540	NGUYỄN THỊ THƠ	140/1
541	TRẦN MINH HUỆ	141
542	TRẦN XUÂN LAN	142
543	NGUYỄN THỊ ĐIỀN	142
544	TRẦN TRUNG HẬU	143
545	ĐOÀN GIA DŨNG	153
546	TRẦN TẤN THỚI	148/5
547	TRẦN THỊ TUYẾT	148/3
548	LƯƠNG TUẤN VĂN	147
549	ĐƯỜNG ÁI NHI	149/10
550	NGUYỄN SƠN	140
551	NGUYỄN HOÀNG BẢO KHÁNH	140/2
552	NGUYỄN THỊ NGỌC THUY	156/1
553	NHÂM QUỲ LINH	161/2
554	NHÂM QUỲ QUYỀN	160
555	TRẦN THỊ THU HIỀN	143BIS
556	NGUYỄN VĂN HOA	140/5
557	NGUYỄN THỊ KIM THOA	140A
558	NGUYỄN THỊ ĐÀU	171

559	VÕ THỊ TRINH	172
560	TRƯƠNG THỊ NAM	1974
561	NGUYỄN THỊ PHÁI	176
562	TẠ XUÂN LẬP	178/1
563	NGUYỄN THỊ TỔNGA	179/1
564	NGUYỄN VĂN TUẤN	180A
565	VƯƠNG KIM HOA	174/1
566	NGUYỄN VĂN NGỌC	175/1
567	ĐỖ CHỦ	181
568	ĐỖ NGỌC MINH	181/1
569	NGUYỄN THÀNH NHÂN	182
570	NGUYỄN THỊ HIẾU	183
571	NGUYỄN THANH LÂM	180/3
572	VÕ THỊ KIM LAN	184/1
573	NGUYỄN THỊ ĐÀO	185
574	NGUYỄN VĂN QUANG	186
575	TRẦN CHÁNH LỘC	186/1
576	LÊ QUANG SANG	186/2
577	LƯU THÀNH NHÂN	186/4
578	TRỊNH VĂN SÁI	186/3 BIS
579	LẠ TÂN LỘC	186/8
580	BÙI HOÀNG THANH	190
581	LÊ VĂN BẦY	188
582	LÊ THỊ NGỌC CHÂU	194/1
583	TRẦN THỊ NGUYỄN	194/2
584	NGUYỄN VĂN LẬP	195
585	BÙI THỊ OANH	196/1
586	PHẠM VĂN KIẾT	193
587	HUỲNH THỊ TƯ	187
588	NINH TUẤN TUYỀN	187 BIS
589	HÀ THỊ DÂN	124/1
590	NGUYỄN THỊ KIỀU	194
591	PHẠM THANH TÙNG	184
592	TẠ XUÂN HƯƠNG	178/2
593	NGUYỄN MẠNH TRĂNG	179
594	NGUYỄN VĂN KÉP	180BIS
595	CAO THỊ PHƯỚC	183/2
596	TRẦN THỊ THẢO NGUYỄN	186/3

597	TSÀN SỈ	175
598	VÕ THỊ LAN	98
599	HÀNG VĂN SIÊU	98 BIS
600	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	98/1
601	NGUYỄN THANH TÙNG	98/2
602	NGUYỄN VĂN CĂNG	98/3
603	LƯU THỊ NĂM	98/4
604	NGUYỄN THANH THẢO	98/3 BIS
605	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	98A
606	NGUYỄN THỊ OANH	98/5
607	NGUYỄN THỊ HOÀNG ANH	98/5 BIS
608	NGUYỄN VĂN HỒNG	100
609	NGUYỄN THỊ LẠC	100 BIS
610	TRẦN TẤN VỸ	102
611	HÀ KIM LƯƠNG	102 BIS
612	LƯU XUÂN MỐI	105
613	TRƯƠNG THỊ PHƯƠNG	105 BIS
614	MAI VĂN TRỰC	107A
615	VƯƠNG TIẾT	107
616	NGUYỄN PHẠM THANH AN	107 BIS
617	VƯƠNG NGỌC TUÂN	98/1 BIS
618	TRẦN KIM KÍCH	104
619	NGUYỄN VĂN CÔNG	106
620	NGUYỄN THỊ KIM PHƯỢNG	106 BIS
621	LÝ TÚ THANH	114
622	LÝ VƯƠNG HUÊ	103
623	LÝ TÚ PHỤNG	115
624	NGUYỄN VĂN TIẾN	100/26
625	NGUYỄN THANH ĐÔNG	100/26 BIS
626	LA QUỐC HÙNG	100/24
627	LA QUỐC KIẾT	100/24 BIS
628	TIÊU THỊ MỸ	100/23
629	TIÊU VĂN SANG	100/23 BIS
630	NGUYỄN THỊ MAI	100/20
631	LÊ THỊ THANH AN	100/17
632	VÕ THỊ ĐIỆP	100/18
633	NGUYỄN THỊ HOÀNG	100/11
634	NGUYỄN THỊ HUỆ	100/11 BIS

635	NGUYỄN THANH SƠN	100/29
636	NGUYỄN HOÀNG HẠNH	100/30
637	LẠC THỊ BÍCH VÂN	100/27
638	LẠC THỊ BĂNG	100/10 BIS
639	LẠC MÃ SƠN	100/22
640	TRẦN NỮ KIM TÂN	100/36
641	VÕ THÀNH TRUNG	98 BIS
642	TRẦN TRỌNG QUANG	98/1 BIS
643	NGUYỄN THỊ MỘNG ĐÀO	100D
644	NGUYỄN THỊ THUY TRANG	100C
645	LÊ NGỌC CHI	98/7
646	NGUYỄN THỊ NGỌC UYÊN	100/19A
647	NGUYỄN ĐÌNH LỰC	109/1
648	NGUYỄN ĐẶNG HOÀNG SƠN	98/1A
649	LẠC THỊ HỒNG PHƯƠNG	100/22BIS
650	LƯU THỊ XUÂN THU	103
651	TRẦN THỊ BẠCH TUYẾT	103/1
652	NGUYỄN THANH PHONG	103/1
653	NGUYỄN VĂN HẠNH	103/2
654	NGUYỄN THỊ THUY TRANG	103/2 BIS
655	NGUYỄN THỊ NĂM	100/8
656	HỒ THỊ MAI	103/15
657	NGUYỄN THỊ GIẢNG HƯƠNG	103/2A
658	PHAN THỊ SỞ	103/26 BIS
659	TRẦN VĂN RƠ	103/11 BIS
660	NGUYỄN PHƯỚC HẢI	103/11A
661	TÔN THỊ CÚC	103/11
662	TRẦN CHÂU	103/13
663	TRẦN HỒNG	103/14 BIS
664	ĐẶNG VĂN HOÀNG	103/13 BIS
665	PHAN HỒNG THÁI	103/25
666	LÊ NGỌC LÂM	103/45
667	HUỲNH THỊ CHÂU	103/29
668	VÕ VĂN ĐỨC	103/31
669	ĐINH HOÀI LIÊM	103/40
670	CHUNG THỊ PHƯƠNG KHANH	103/12
671	NGÔ THỊ NGỌC TUYẾN	103/5 BIS
672	NGUYỄN THỊ LỆ THU	103/6

673	DƯƠNG THỊ HOÀNG OANH	103/32
674	NGUYỄN HỒNG HẢI	103/10 BIS
675	NGUYỄN VĂN HỒNG	90
676	NGUYỄN VĂN SÁNG	103/9 BIS
677	TRƯỜNG THỊ MINH CHÂU	100/8/1
678	TRƯỜNG THỊ MINH TÂM	100/8/2
679	NGUYỄN THỊ LỆ THU	100/7
680	VƯƠNG HUỆ KIỀU	100/7 BIS
681	VƯƠNG DŨNG	100/10
682	THÁI KIÊN CƯỜNG	100/9
683	THÁI VĂN THÔNG	100/8
684	NGUYỄN THỊ ĐỒNG	100/8 BIS
685	NGUYỄN HỒNG THUẬN	103/7
686	NGUYỄN THANH ĐIỀN	100/6A
687	NGUYỄN THỊ LÀNH	100 BIS
688	TRẦN QUANG NHÂN	100/6
689	TRẦN QUANG LỄ	100/6 BIS
690	NGUYỄN VĂN HIỆP	100/4 BIS
691	NGUYỄN VĂN CẢNH	100/2
692	NGUYỄN THỊ BẠCH TUYẾT	99
693	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	96
694	NGUYỄN VĂN LẶC	95
695	TRẦN THANH THÚY	93
696	TRẦN ĐẠI NGHĨA	93 BIS
697	NGUYỄN VĂN HỒNG	91
698	VƯƠNG THẾ LAI	90
699	VƯƠNG ĐỊA ĐỒ	89
700	PHAN VĂN HÙNG	103/28
701	VƯƠNG BẢO TÂM	91/1
702	VƯƠNG BÍCH QUYÊN	90 BIS
703	TRẦN THỊ TỐI	86/11
704	HUỲNH THỊ MAI HƯƠNG	86/10
705	TRẦN DUY HOAN	86/6
706	NGUYỄN THỊ MAI	86/4
707	VÕ HOÀNG VIỆT	86/1
708	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN	63/3
709	LƯU THỊ NGỌC GIÀU	103/33
710	NGUYỄN HỮU QUANG	86/1A

711	NGUYỄN THỊ ÁNH HIỀN	103/4P
712	NGUYỄN THỂ CHƯƠNG	86/2A
713	LÊ THỊ HÂN	86/7
714	NGUYỄN THỊ MỸ TIỀN	100B
715	NGUYỄN THỊ HỒNG ĐÀO	103/16
716	NGUYỄN THỊ CẨM	103/12
717	VƯƠNG CHÍ HÙNG	88
718	NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG	103/5
719	ĐỖ THỊ SỮA	103/4
720	ĐẶNG VŨ HƯỜNG	100/47
721	HỒ THỊ NHUNG	103/20
722	LÊ THANH LÝ	99 BIS
723	CAO THỂ KIẾT	97
724	ĐẶNG THỊ THUA TRANG	103/36
725	NGUYỄN HỮU NGHĨA	103/3
726	NGUYỄN HỒNG PHƯỚC	103/22
727	LÊ VĂN TÙNG	100/43
728	LÊ THỊ HÀ	103/49
729	ĐOÀN MINH CHÂU	103/23 BIS
730	NGUYỄN THỊ XUÂN MAI	103/7
731	DƯƠNG MINH SƠN	103/46
732	ĐỖ VĂN ĐỨC	103/18
733	HỒ THANH HOÀNG	86
734	HUỲNH VĂN HOÀNG	103/19B
735	NGUYỄN THỊ LỆ HOA	103/36
736	VŨ DUY ĐÔNG	103/24
737	MAI CÔNG TÍN	103/48
738	NGUYỄN VĂN PHONG	100/4
739	NGUYỄN THANH TỊNH	144/1
740	LÊ THỊ HƯƠNG	05
741	LÂM THỊ THANH TUYỀN	09
742	NGÔ YẾN CHI	16
743	VŨ HUY HẢI	12
744	NGUYỄN THỊ TỨ	22
745	HUỲNH VĂN SÁU	30
746	HUỲNH THANH SƠN	30A
747	VÕ VĂN LÂM	39
748	LÝ THU PHONG	178

749	LƯU HUỖNH NHƯ	626
750	LƯU HUỖNH NHÂN	627
751	CAO THỊ LIÊM	23
752	HOÀNG VIÊN PHI	466
753	TRỊNH THỊ THANH	43
754	LÊ VĂN BƠI	290
755	NGUYỄN THỊ TƯ	56
756	NGUYỄN THỊ TIỀN	58
757	PHẠM ĐỖ TRÍ NHÂN	375
758	LAI THỊ CẨM	378
759	TRƯƠNG HOÀNG YẾN	18
760	KHIẾU QUANG LÂN	199
761	HUỖNH LAN	24
762	NGÔ THÀNH TRUNG	22
763	PHẠM THỊ NGỌC LIÊN	10
764	TRẦN THỊ PHƯƠNG THẢO	10BIS
765	NGUYỄN VĂN TRUNG	57
766	TRẦN THỊ THÚY	15
767	TRƯƠNG ANH ĐÀO	19
768	NGUYỄN THANH SƠN	21
769	LÝ HOA XUÂN	167
770	VƯƠNG CHÍ HÙNG	167/1
771	VƯƠNG THANH HẢI	167/2
772	VƯƠNG KIM TIỀN	167/3
773	VƯƠNG LIÊU BỌT	178BIS
774	ĐẶNG THỊ THU HIỀN	388
775	NGUYỄN THỊ THU TRANG	379
776	LÊ NGỌC ĐÔNG	52
777	LÊ VĂN THANH SÓT	53
778	VÕ THỊ THANH THỦY	72
779	LƯU TRUNG HIỂU	50
780	NGUYỄN QUỐC HỮU	23
781	NGUYỄN NGỌC HOÀNG	26
782	LƯU THẾ HÙNG	15
783	ĐẶNG NGỌC HÂN	KTT 3/2
784	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	20

